

Số: 476/2022/QĐCNHGT-HNGĐ

Thủy Nguyên, ngày 15 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 39 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Phiếu kết quả phân tích ADN số: KQ 2202532 ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ phân tích di truyền Chi nhánh phía Nam.

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của chị Phạm Thu T và anh Lê Văn T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc tranh chấp về xác định cha cho con của chị Phạm Thu T đối với anh Lê Văn T1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022 về xác định cha cho con của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Phạm Thu T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ 10, khu 02, phường H, thành phố H1, tỉnh Quảng Ninh và anh Lê Văn T1, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn 1, xã G, huyện T2, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ dân sự: Xác định: Anh Lê Văn T1, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1989; Nơi cư trú: Thôn 1, xã G, huyện T2, thành phố Hải Phòng là bố đẻ của cháu Phạm Linh C, sinh ngày 18 tháng 02 năm 2012; Nơi cư trú: Tổ 10, khu 02, phường H, thành phố H1, tỉnh Quảng Ninh.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND h. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế